

Số: 82/2026/QĐ-TA

Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Trần Nhật L.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Lưu Thị Thanh Thảo.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 66/QĐ-TA ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với:

Đối với: **Nguyễn Hữu Hoàng P** (tên gọi khác: Không);

Sinh ngày : 19/12/2002. Số CCCD : 075202012002.

Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 09/12.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Con bà Nguyễn Thị Thu M và ông Nguyễn Hữu L1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Công an xã P, thành phố Đ: Ông Lê Việt N – Phó trưởng công an xã (Giấy ủy quyền ngày 14/4/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Bình – Kiểm sát viên.

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không.

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không.

5. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Công an xã P, thành phố Đ lập và diễn biến tại phiên họp thể hiện:

Nguyễn Hữu Hoàng P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2025 đến nay. Ngày 13/4/2026, P có hành vi sử dụng ma túy và bị Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính, hành vi vi phạm “Là người nghiện ma túy đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý cai nghiện tự nguyện gia đình Cộng đồng theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP nhưng Nguyễn Hữu Hoàng P không thực hiện điều trị, cắt cơn theo quy định mà đối tượng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy” và được Trạm y tế xã P xác định có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (MET). Tại bản tường trình ngày 13/4/2026, P thừa nhận nghiện ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 14/4/2026, Công an xã P có văn bản số: 139/CAX đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Hoàng P tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B, thành phố Đ, địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Đ thời hạn 20 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

+ Ý kiến của Công an xã P: Nguyễn Hữu Hoàng P nghiện ma túy, đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện lại tiếp tục sử dụng ma túy, hồ sơ đề nghị được lập đầy đủ theo quy định. Do đó, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Hoàng P tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B, thành phố Đ, địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Đ thời hạn 20 tháng đến 24 tháng.

+ Ý kiến của người bị đề nghị: Nguyễn Hữu Hoàng P có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp và không có ý kiến gì.

+ Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Hoàng P đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Người bị đề nghị được đảm bảo quyền, nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nguyễn Hữu Hoàng P là người trưởng thành đủ nhận thức về hành vi sử dụng ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai chấp nhận một phần đề nghị của Công an xã P quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Hoàng P tại Cơ sở cai nghiện số 2, thành phố Đ, thời hạn 18 tháng.

XÉT THẤY:

Việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã P, thành phố Đ đối với Nguyễn Hữu Hoàng P là đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung 2025.

Nguyễn Hữu Hoàng P bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2025, đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện theo Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 của Chủ tịch UBND xã P, thời gian cai nghiện từ ngày 22/5/2025 đến ngày 22/5/2026 nhưng P không thực hiện cai nghiện theo quy trình cắt cơn, giải độc tại cơ sở cai nghiện ma túy, ngày 08/4/2026 P lại có hành vi sử dụng ma túy và bị Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Hữu Hoàng P vi phạm điểm b, c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Tại bản tường trình ngày 13/4/2026, P cũng thừa nhận nghiện ma túy và lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 08/4/2026. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/4/2026 của Trạm y tế xã P, thành phố Đ xác định Nguyễn Hữu Hoàng P nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (MET).

Như vậy, Nguyễn Hữu Hoàng P đã trên 18 tuổi, là người nghiện ma túy đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu Hoàng P tuy không phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân người sử dụng mà còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội cũng như các tệ nạn xã hội khác.

Vì vậy, việc đưa người bị đề nghị Nguyễn Hữu Hoàng P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để P cai nghiện ma túy, có cơ hội sửa đổi trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào hồ sơ đã được xác minh rõ, người bị đề nghị tiếp tục sử dụng ma túy trong thời gian cai nghiện tự nguyện là thiếu quyết tâm từ bỏ ma túy, việc áp dụng thời hạn 18 tháng như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai chưa đủ thời gian để quản lý cắt cơn triệt để. Vì vậy, đề nghị của Công an xã P thời hạn áp dụng từ 20 tháng đến 24 tháng là phù hợp với thực trạng nghiện ma túy và mức độ lệ thuộc ma túy của Nguyễn Hữu Hoàng P, đảm bảo cho việc điều trị cắt cơn giải độc, phục hồi thể chất và tinh thần, giúp nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để từ bỏ ma túy, tái hoà nhập cộng đồng góp phần bảo đảm an ninh trật tự xã hội nên chấp nhận một phần đề nghị của Công an xã P.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung 2025; khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Hoàng P tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B, thành phố Đ; Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định. Công an xã P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã P, thành phố Đ; Cơ sở cai nghiện ma túy số B, thành phố Đ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND Khu vực 2 – Đồng Nai;
- Công an xã Phước Thái;
- Cơ sở cai nghiện số 2, thành phố Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Nhật Lệ